- Tên giao dịch quốc tế: NAMDINH TEXTILE GARMENT ENGINEERING JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: NATEXENCO;

- Trụ sở chính: Số 1 đường Giải Phóng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm cơ khí, các mặt hàng công nghệ dệt may, các mặt hàng bao bì carton (3, 5, 7 lớp);

- Dịch vụ cơ khí, tháo dỡ, đại tu, lắp đặt máy móc, thiết bị;

- Đại lý kinh doanh sắt, thép và các sản phẩm dệt may;

- Dịch vụ đào tạo nghề: cơ khí, bao bì carton, lược dệt;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Cơ khí dệt may Nam Định là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh; được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật; tổ chức, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Dệt - May Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Cơ khí dệt may Nam Định tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Cơ khí dệt may Nam Định có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Dệt - May Việt Nam, Giám đốc Công ty Cơ khí dệt may Nam Định và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí dệt may Nam Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Bùi Xuân Khu

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 106/2004/TT-BTC ngày 09/11/2004 hướng dẫn việc sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông do ngân sách trung ương cấp.

Căn cứ Nghị định số 36/2001/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2001 của Chính phủ về việc bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị; Nghị định số 39/CP ngày

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09638486

05 tháng 7 năm 1996 của Chính phủ về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường sắt; Nghị định số 40/CP ngày 05 tháng 7 năm 1996 của Chính phủ về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa; Nghị quyết số 13/2002/NQ-CP ngày 19/11/2002 của Chính phủ về các giải pháp kiềm chế gia tăng và tiến tới giảm dần tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 10/2004/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của Nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải (Ủy ban an toàn giao thông quốc gia), Bộ Tài chính hướng dẫn việc sử dụng kinh phí từ ngân sách trung ương cấp để các Bộ, cơ quan trung ương tham gia trực tiếp vào công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này áp dụng đối với Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải (Ủy ban an toàn giao thông quốc gia) được Chính phủ giao nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

2. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông do ngân sách trung ương bảo đảm. Nguồn kinh phí này phải được sử dụng đúng mục đích, nội dung phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (Chủ tịch Ủy ban an toàn giao thông quốc gia).

3. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật và theo quy định tại Thông tư này.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi:

1.1. Bộ Công an:

a) Chi bồi dưỡng cho lực lượng trực tiếp tham gia công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, mức chi không quá 300.000 đồng/người/tháng. Chi bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông ban đêm (bao gồm cả lực lượng cảnh sát giao thông chống đua xe trái phép ban đêm), mức chi không quá 30.000 đồng/người/đêm.

b) Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích suất sắc trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

c) Chi tuyên truyền, hội nghị, hội thảo, tập huấn, hội thi về công tác bảo đảm

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09638486

trật tự an toàn giao thông; chi hỗ trợ huấn luyện, đào tạo nghiệp vụ về trật tự an toàn giao thông.

d) Chi hợp tác quốc tế, chi hỗ trợ các hoạt động kiểm tra liên ngành về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

e) Chi in ấn tài liệu, biểu mẫu, quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực trật tự an toàn giao thông.

f) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện, xăng dầu phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

Việc mua sắm thực hiện theo đúng các chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

g) Chi hỗ trợ kinh phí sửa chữa, nâng cấp sở chỉ huy, đội, trạm kiểm soát giao thông; sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

h) Chi hỗ trợ việc biên soạn, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

i) Chi khác.

1.2. Bộ Giao thông vận tải (Ủy ban an toàn giao thông quốc gia):

1.2.1. Chi hoạt động của Văn phòng thường trực Ủy ban an toàn giao thông quốc gia.

1.2.2. Chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông quốc gia:

a) Chi họp định kỳ sơ kết, tổng kết về trật tự an toàn giao thông.

b) Chi khen thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông quốc gia theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban an toàn giao thông quốc gia.

c) Chi cho công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông, bao gồm cả việc hỗ trợ in ấn tài liệu giảng dạy cho học sinh các cấp để đưa pháp luật về trật tự an toàn giao thông vào các trường học.

d) Chi cho công tác xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và tổ chức thí điểm ứng dụng các giải pháp vào thực tiễn.

e) Chi hội nghị, hội thảo, tập huấn, hội thi về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

f) Chi hợp tác quốc tế về trật tự an toàn giao thông.

g) Chi cho việc khắc phục khẩn cấp hậu quả những vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng.

h) Chi hỗ trợ công tác đào tạo nghiệp vụ về trật tự an toàn giao thông.

i) Chi hỗ trợ việc biên soạn, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

k) Chi hỗ trợ chi phí cho hoạt động kiểm tra liên ngành về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

2. Lập, chấp hành và quyết toán nguồn kinh phí:

Việc lập, chấp hành và quyết toán kinh

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

phí do ngân sách trung ương cấp cho Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải (Ủy ban an toàn giao thông quốc gia) để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, trật tự an toàn giao thông đô thị, trật tự an toàn giao thông đường thủy và đường sắt thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 13/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước và Thông tư liên tịch số 54/2004/TTLT-BTC-BCA ngày 10/6/2004 của liên Bộ Tài chính - Bộ Công an hướng dẫn lập, chấp hành, quyết toán ngân sách nhà nước và quản lý tài sản nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực an ninh. Ngoài ra cần lưu ý một số điểm như sau:

2.1. Lập dự toán:

2.1.1. Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm lập dự toán chi phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông cùng với việc lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi báo cáo cho Bộ Tài chính. Cụ thể:

a) Căn cứ nội dung chi quy định tại điểm 1.1 mục 1 Phần II, Bộ Công an lập dự toán chi phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tổng hợp vào dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của Bộ và gửi báo cáo cho Bộ Tài chính.

b) Căn cứ nội dung chi quy định tại điểm 1.2 mục 2 Phần II, Ủy ban an toàn giao thông lập dự toán chi phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông báo cáo Bộ Giao thông vận tải để tổng hợp vào dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của Bộ và gửi báo cáo cho Bộ Tài chính.

2.1.2. Căn cứ dự toán do Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải lập, Bộ Tài chính cân đối, bố trí kinh phí phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông cho các Bộ từ nguồn chi Sự nghiệp kinh tế thuộc ngân sách trung ương.

2.2. Cấp phát kinh phí:

Căn cứ dự toán được Chính phủ giao và chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành và định mức quy định tại Thông tư này, Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm phân bổ dự toán cho các đơn vị trực thuộc gửi Bộ Tài chính để thẩm tra theo chế độ quy định.

Việc cấp phát kinh phí được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 13/6/2003 của Bộ Tài chính và Thông tư liên tịch số 54/2004/TTLT-BTC-BCA ngày 10/6/2004 của liên Bộ Tài chính - Bộ Công an.

2.3. Việc quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông hàng năm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật; Thông tư số 10/2004/TT-BTC ngày 19/02/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và ngân sách các cấp; và các văn bản hướng dẫn của Bộ

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Tài chính về công tác khóa sổ kế toán và quyết toán hàng năm.

2.4. Đối với các khoản đóng góp, ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước, Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính về tình hình quản lý, sử dụng nguồn kinh phí này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí này thực hiện theo các chế độ quy định hiện hành đối với từng nguồn vốn tương ứng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 12/2002/TT-BTC ngày 04 tháng 02 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông do ngân sách trung ương cấp.

Đối với các địa phương, việc sử dụng số thu từ xử phạt hành chính các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông thực hiện theo các chế độ quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Trần Văn Tá

THÔNG TƯ số 114/2004/TT-BTC ngày 26/11/2004 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất.

Thi hành Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất; sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp xác định giá đất; định giá các loại đất của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) để quyết định và công bố công khai giá đất cụ thể tại địa phương như sau:

I. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ ĐẤT

1. Phương pháp so sánh trực tiếp

1.1. Việc định giá đất theo phương pháp so sánh trực tiếp phải tiến hành các bước sau đây:

a) Bước 1: Khảo sát và thu thập thông tin:

- Xác định địa điểm của thửa đất, khu đất so sánh được với thửa đất, khu đất cần định giá để thu thập thông tin.

Lựa chọn từ 3 đến 5 thửa đất, khu đất tương đồng với nhau về loại đất, diện

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com